

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: *1818* /QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Bình, ngày *30* tháng *5* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực Công viên xung quanh hồ Bàu Sen, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ mới của huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 31 ngày 7 tháng 2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu Trung tâm văn hóa, Trung tâm hành chính huyện lỵ mới huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500;

Căn cứ Quyết định số 3721/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết khu vực công viên xung quanh hồ Bàu Sen, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500;

Xét Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2019 của UBND huyện Quảng Trạch về việc thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực công viên xung quanh hồ Bàu Sen, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 1632/BC-SXD ngày 21 tháng 5 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết khu vực công viên xung quanh hồ Bàu Sen, huyện Quảng Trạch, tỷ lệ 1/500, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, ranh giới lập quy hoạch.

Khu vực lập quy hoạch là khu vực xung quanh hồ Bàu Sen, thuộc xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch. Có ranh giới được xác định theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ mới của huyện Quảng Trạch như sau:

- Khu vực công viên trung tâm:

+ Phía Bắc giáp trục đường quy hoạch N1 rộng 42m và khu Trung tâm huyện lỵ mới của huyện Quảng Trạch.

+ Phía Nam trục đường quy hoạch N2 rộng 36m và tuyến đường nội bộ quanh hồ Bàu sen rộng 25m.

+ Phía Đông giáp trục đường quy hoạch D3 rộng 36.

+ Phía Tây giáp đường nội bộ quanh hồ Bàu sen rộng 25m.

- Khu vực công viên phía Bắc:

+ Phía Nam giáp trục đường N1 rộng 42m

+ Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch rộng 25m.

+ Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch rộng 25m.

+ Phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch rộng 18,5m.

- Khu vực công viên phía Nam.

+ Phía Bắc giáp tuyến đường quy hoạch N2 rộng 36m.

+ Phía Nam giáp tuyến đường quy hoạch rộng 25m.

+ Phía Tây và phía Đông giáp tuyến đường quy hoạch rộng 18,5m.

2. Quy mô đất đai: Khu vực lập quy hoạch chi tiết có diện tích 751.088m².

3. Tính chất của khu vực lập quy hoạch: Theo đồ án Quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ mới của huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030, Khu vực lập quy hoạch được định hướng là khu công viên trung tâm thị trấn huyện lỵ mới của huyện Quảng Trạch.

4. Phân khu chức năng và tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan.

4.1. Phân khu chức năng:

Công viên xung quanh hồ Bàu Sen được tổ chức thành 3 khu vực chính gồm: Khu vực công viên Trung tâm; Khu vực công viên Phía Bắc; Khu vực công viên phía Nam.

- Khu vực công viên Trung tâm:

+ Phần bờ phía Bắc hồ Bàu Sen có quỹ đất ít nên chủ yếu tổ chức vườn hoa, đường dạo.

+ Phần bờ phía Nam hồ Bàu Sen, một mặt tiếp giáp với khu dân cư và có quỹ đất lớn khoảng 7ha. Khu vực này được định hướng tổ chức thành không gian phục vụ cộng đồng nổi bật với các hoạt động dịch vụ thương mại. Trung tâm là Quảng trường tổ chức sự kiện dịch vụ thương mại, hai bên Quảng trường là khu Chợ đêm nơi diễn ra các hoạt động buôn bán quảng bá sản vật địa phương, tạo không gian sôi động có sức sống về đêm. Phần còn lại tổ chức các khu vườn bách thảo, sân vườn tiểu cảnh, khu nhà hàng ẩm thực.

+ Phần bờ phía Đông: Khu vực tiếp giáp với đường 46m, có quỹ đất khoảng 4ha được định hướng với chức năng chính là đất thương mại dịch vụ ẩm thực, thể thao giải trí.

+ Phần bờ phía Tây, nơi tiếp giáp với khu dân cư, có quỹ đất lớn. Khu vực này được định hướng tổ chức thành các khu cây xanh phục vụ vui chơi, nghỉ ngơi cho cộng đồng, điểm nhấn là khu vực quảng trường.

- Khu vực công viên Phía Bắc: Khu vực này là vùng sinh nước của hồ Bàu Sen, có quỹ đất hẹp, trải dài theo hướng Bắc Nam. Trong khu vực này định hướng đào kênh nước tạo cảnh quan. Dọc theo kênh nước này, phía Đông tổ chức vườn hoa, cây xanh, đường dạo, phía Tây phát triển dịch vụ thương mại như nhà hàng ẩm thực, khu dịch vụ thể thao.

- Khu vực công viên phía Nam: Khu vực này là hạ lưu hồ Bàu Sen, có quỹ đất tương đối hẹp, thường xuyên chịu tác động của thủy văn hồ Bàu Sen. Khu vực này được định hướng phát triển thảm cây xanh, đường dạo, tận dụng phần quỹ đất ở phía Đông bố trí dịch vụ nhà hàng ẩm thực, cafe.

4.2. Tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan:


- Không gian mặt nước và không gian ven hồ:

+ Hồ Bàu Sen là không gian cảnh quan trọng điểm với chức năng hồ cảnh quan của đô thị, hồ điều hòa lưu trữ nguồn nước cho khu vực và cung cấp nước sản xuất nông nghiệp. Trong không gian mặt nước tổ chức 1 đảo sinh thái, một số Thuyền Tạ, bến thuyền nhằm nâng cao giá trị cảnh quan cho khu vực.

+ Không gian ven hồ là tuyến kè sinh thái và đường dạo. Khoảng giữa từ mặt nước đến đường dạo ven hồ là tuyến kè sinh thái rộng khoảng 15m. Phần kè hồ là kè bê tông đục lỗ trồng cỏ, phần tiếp giáp mặt nước là thảm cỏ kết hợp cây xanh.

- Không gian Quảng Trường:

+ Quảng trường Thương mại (A1): Quảng trường có bề rộng 60 m và chiều dài 82m, được mở rộng ở phần đầu và kết thúc bằng tiểu cảnh đặt tác phẩm điêu khắc. Tiểu cảnh này vừa là điểm nhấn kết thúc không gian vừa là điểm kết nối với hồ Bàu Sen. Quảng trường Thương Mại là không gian tổ chức các sự kiện về thương mại, tổ chức sự kiện, hội chợ... Đồng thời cũng là không gian công đồng nơi diễn ra các hoạt động vui, giao lưu của người dân. Quảng trường có bình diện phẳng, để tạo nên sự sinh động bề mặt Quảng trường xen kẽ thảm cỏ, phun nước họng âm, phù điêu nghệ thuật.... Dọc theo 2 bên Quảng trường là hệ thống vườn hoa, đường dạo, khu vui chơi nghỉ ngơi cho mọi lứa tuổi.

+ Quảng trường Văn Hóa - Thể Thao (A2): Quảng trường có bề rộng 78 m và chiều dài 75m là điểm kết thúc trục cảnh quan từ Sân Vận Động đến Hồ Bàu Sen. Quảng trường Văn Hóa - Thể Thao là không gian tổ chức các sự kiện về Văn Hóa Thể Thao... Đồng thời cũng là không gian công đồng nơi diễn ra các hoạt động vui, giao lưu của người dân. Quảng trường có bình diện phẳng, để tạo nên sự sinh động bề mặt Quảng trường xen kẽ thảm cỏ, phun nước họng âm, phù điêu nghệ thuật... 

- Hệ thống vườn bách Thảo: Là các khu cây xanh được bố trí trải đều ba quanh không gian ven hồ. Đây là các không gian tĩnh ven hồ, được tổ chức thành mảng cây lớn đa dạng sinh học. Các loại cây trồng được lựa chọn theo các đặc điểm sinh học phù hợp khí hậu, thổ dưỡng, tán cây, mùa ra hoa, màu hoa, màu lá... để tạo nên những tuyến cây đặc trưng sắc thái riêng cho từng khu vực. Bên trong khu vực kết hợp với tuyến đường đi bộ, tiểu cảnh kiến trúc, chòi nghỉ tạo ra những không gian vui chơi nghỉ ngơi cho người dân.

- Hệ thống vườn hoa tiểu cảnh theo chuyên đề: Được bố trí xen kẽ giữa các khu chức năng và tại một số vị trí tạo điểm nhấn về cảnh quan. Tại các khu đất này được bố trí những tác phẩm điêu khắc, vườn hoa, tiểu cảnh, ánh sáng theo chủ đề.

- Tại một số vị trí thuận lợi về giao thông, có quỹ đất lớn bố trí các khu đất dịch vụ thương mại, dịch vụ ẩm thực, cây xanh thể thao để xây dựng các khu vui chơi giải trí, công viên nước, thể thao ngoài trời, khu dịch vụ ẩm thực kết hợp với Quảng trường thương mại tạo thành một quần thể không gian sống động và nhộn nhịp cho khu Công viên. Trên các khu đất dịch vụ thương mại, dịch vụ ẩm thực được phép xây dựng các công trình với tầng cao tối đa 2 tầng (riêng các công trình, thiết bị phục vụ trực tiếp cho các trò chơi không hạn chế chiều cao), mật độ xây dựng tối đa 30%; Trên khu đất cây xanh thể thao được phép xây dựng một số công trình phục vụ thể thao với mật độ xây dựng tối đa 5%, tầng cao tối đa 1 tầng.

- Các bãi đậu xe bố trí trải đều dọc theo các tuyến đường tiếp giáp với khu công viên, các bãi đậu xe có diện tích lớn bố trí gần với các Quảng trường, các lối vào công viên tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân cũng như du khách đến với khu công viên.

5. Quy hoạch sử dụng đất:

Trong khu Công viên xung quanh hồ Bàu Sen bố trí các khu chức năng gồm: Các khu quảng trường, các khu dịch vụ thương mại, các khu quảng trường tiểu cảnh theo chuyên đề, các vườn hoa tiểu cảnh, các khu tiện ích công cộng, các khu phụ trợ hạ tầng kỹ thuật và tiện ích công cộng, các khu vườn bách thảo, các khu nhà hàng dịch vụ ẩm thực, kè ven hồ, các khu cây xanh thể thao, các bãi đỗ xe, các không gian mặt nước, một số công trình hiện trạng, đất giao thông và hạ tầng kỹ thuật khác.

Bảng tổng hợp sử dụng đất

STT	Ký hiệu	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)
1	A	Đất xây dựng quảng trường	10.364	0	0
2	B	Đất dịch vụ thương mại	33.021	30-70	2
3	C	Đất quảng trường tiểu cảnh theo chuyên đề	11.764	10	1
4	D	Đất vườn hoa tiểu cảnh	16.166	10	1

5	E	Đất tiện ích công cộng	5.747	10	1
6	F	Đất phụ trợ hạ tầng kỹ thuật và tiện ích công cộng	7.294	10	1
7	G	Đất khu vườn bách thảo	89.382	5	1
8	H	Đất nhà hàng dịch vụ ẩm thực	28.479	30	2
9	CX	Đất kè sinh thái	50.404	0	0
10	CXTT	Đất cây xanh thể thao	8.152	10	1
11	BX	Đất bãi đỗ xe	17.437	0	0
12	MM	Đất mặt nước	25.6242	0	0
13	CC	Đất hiện trạng công trình công cộng	5.800	-	-
14	OM	Đất nhà ở thương mại hiện trạng	13.609	-	-
15		Đất mái kè, ta luy	31.025	0	0
16		Đất giao thông	16.6202	0	
		Tổng	751.088		

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

6.1. Quy hoạch hệ thống giao thông:

a. Giao thông đối ngoại:

Hệ thống các tuyến đường giao thông đối ngoại cắt qua và bao quanh khu Công viên hồ Bàu Sen thực hiện theo định hướng trong đồ án quy hoạch chung và các đồ án quy hoạch chi tiết các khu chức năng bao quanh khu công viên hồ Bàu Sen đã được phê duyệt. Tại một số vị trí vỉa hè trên các tuyến đường tiếp giáp với khu công viên hồ Bàu Sen quy hoạch mở rộng ra phía Công viên để bố trí các bãi đậu xe phục vụ cho cộng đồng. Khu đất đảo giao thông nằm trên tuyến đường quy hoạch rộng 25m ở ranh giới phía Tây khu công viên điều chỉnh thành Khu đất Quảng trường có ký hiệu A2.

b. Giao thông đối nội:

- Tại Khu vực công viên phía Bắc:

+ Quy hoạch 03 tuyến đường Đông Tây đi qua ở giữa khu công viên: Tuyến 1 có mặt cắt đường rộng 18.5m (lòng đường rộng 10.5m, lề đường rộng 2*4.0m); tuyến 2 có mặt cắt đường rộng 25.0m (lòng đường rộng 15.0m, lề đường rộng 2*5.0m); tuyến 3 có mặt cắt đường rộng 42.0m (lòng đường 10.5*2m, lề đường 2*8.0m dải phân cách rộng 5.0m).

+ Quy hoạch 2 tuyến đường dạo dọc theo 2 bên hồ có mặt cắt đường rộng 5.0m và xây dựng hệ thống kè xiên mái 1:1 chống sạt lở cho khu đất 2 bên hồ.

+ Tuyến đường đã quy hoạch tiếp giáp khu ở OM1, OM2 có mặt cắt đường rộng 15m trong đó lòng đường rộng 7.0m lề đường rộng 2*4.0m, vỉa hè phía công viên mở bãi đỗ xe BX7 dài 138m rộng 13.0m.

- Tại Khu vực công viên Trung tâm:

+ Quy hoạch tuyến đường dạo bộ ven hồ có mặt cắt đường rộng 5,5m, riêng đoạn bờ hồ phía Bắc đoạn đối diện với khu trung tâm hành chính mở tuyến

hoc

đường dạo rộng 11.5m trong đó lòng đường rộng 5.5m + 2m , dải phân cách rộng 4.0m,

+ Các tuyến đường dạo bộ còn lại kết nối các khu chức năng trong khu công viên có mặt cắt đường rộng 4m ÷ 7m.

6.2. San nền:

Cơ bản dựa trên địa hình tự nhiên để quy hoạch xây dựng công viên, chỉ san gạt địa hình cục bộ một số khu vực để tổ chức không gian cây xanh, mặt nước và một số khu chức năng có xây dựng công trình phù hợp.

- Cao độ đắp nền của các khu chức năng bám theo cao độ của các tuyến đường liền kề. Cao độ đáy của hồ nhân tạo, khe nước được tạo lập tùy theo địa hình tự nhiên, cao độ đáy thay đổi theo từng khu vực đảm bảo hồ Bàu Sen, các hồ nhân tạo và khe luôn luôn có nước.

- Khu vực san nền với nguyên tắc nước tự chảy, hướng dốc chính là hướng về phía hồ Bàu Sen và hồ nhân tạo.

- Các khu đất bãi đỗ xe, đất quảng trường, đất nhà hàng ẩm thực, đất dịch vụ thương mại cao độ san nền tương đương với cao độ vỉa hè các đường tiếp giáp.

- Các khu vườn tiêu cảnh, vườn bách thảo, đất cây xanh, đường dạo .. san nền cục bộ theo từng khu vực, theo ý tưởng tổ chức không gian cảnh quan trên cơ sở địa hình tự nhiên và cao độ thấp dần về phía hồ Bàu Sen.

6.3. Thoát nước mưa:

- Nước mưa được chia làm các lưu vực, thoát theo nguyên tắc tự chảy về hồ Bàu Sen.

- Dọc theo đường ven hồ tổ chức tuyến mương thu nước 500x500 chạy dọc theo tuyến đường ven hồ để thu nước từ các lô đất xung quanh xả ra hồ Bàu Sen.

- Trong nội bộ các khu chức năng công viên bố trí các tuyến mương thu nước 500x500 chạy dọc theo các tuyến đường dạo và dẫn thoát ra hồ Bàu Sen.

- Hệ thống thoát nước mưa thiết kế riêng hoàn toàn với hệ thống thoát nước thải. Hệ thống thoát nước mưa là hệ thống cống buy BTCT đường kính từ D400mm ÷ D1200mm và hệ thống cống hộp BTCT, mương hở có nắp đan. Trên hệ thống thoát nước mưa bố trí các công trình kỹ thuật như giếng thu nước mưa, giếng kiểm tra,...theo quy định hiện hành.

- Nước mưa được trích trữ trong hồ Bàu Sen đến cao trình của đập tràn. Khi mực nước trong hồ cao quá ngưỡng quy định sẽ xả tràn theo cửa phải xả thoát ra khe tự nhiên theo định hướng trong đồ án quy hoạch chung.

6.4. Quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước: nước cấp cho khu vực quy hoạch được lấy từ các tuyến ống cấp nước D150 đã quy hoạch tại các tuyến đường xung quanh hồ Bàu Sen. Bố trí các điểm khởi thủy trên đường ống đảm bảo yêu cầu cấp nước cho từng khu vực.

- Mạng lưới cấp nước: Đường ống cấp nước chính sẽ được bố trí tiếp cận đến từng khu đất và có đường kính từ D100-D150 tạo thành mạng vòng đảm bảo cung cấp nước an toàn, liên tục cho khu vực quy hoạch. Từ hệ thống cấp nước

chính quy hoạch mạng lưới đường ống D50-D63 theo dạng mạng cụt để cấp nước đến các lô đất xây dựng công trình.

- Các họng cứu hỏa bố trí trên các đường ống cấp nước chính trên vỉa hè tại các góc ngã 3, ngã 4 của các tuyến đường và các vị trí phù hợp trong các khu chức năng để thuận tiện cho xe vào lấy nước chữa cháy theo quy định. Khoảng cách giữa các họng cứu hỏa trên mạng lưới $\leq 150m$.

- Quy hoạch 11 tổ máy bơm lấy nước hồ Bàu Sen để phục vụ cho việc tưới cây xanh, vườn hoa, thảm cỏ và rửa đường trong khuôn viên quy hoạch.

6.5. Quy hoạch thoát nước thải:

- Nước thải từ các công trình trong khu vực quy hoạch được xử lý qua hệ thống bể tự hoại đạt yêu cầu sơ bộ, sau đó xả vào các tuyến cống gom nước thải D250 xây dựng dọc theo vỉa hè các tuyến đường nội bộ trong công viên và đầu nối vào các đường ống thoát nước thải chính D300, D400 đã được quy hoạch xây dựng dọc theo các tuyến đường bao quanh khu vực lập quy hoạch. Toàn bộ nước thải được thu gom về 2 trạm bơm nước nâng cốt bố trí phía Bắc và phía Nam khu công viên trung tâm hồ Bàu Sen theo định hướng trong đồ án quy hoạch chung.

- Chất thải rắn, rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom vào các thùng rác bố trí cho từng khu chức năng và từng cụm công trình sau đó được đưa ra điểm tập kết rác thải bên ngoài khu vực quy hoạch theo quy định, từ đó sẽ được xe cơ giới thu gom, vận chuyển về khu xử lý rác thải tập trung của huyện Quảng Trạch.

6.6. Quy hoạch cấp điện:

- Dự kiến tổng nhu cầu sử dụng điện của toàn khu vực quy hoạch là 1475KW.

- Nguồn điện cấp cho các khu chức năng trong Công viên hồ Bàu Sen lấy từ các tuyến trung thế 22KV chạy dọc theo vỉa hè các tuyến đường tiếp giáp theo định hướng trong đồ án quy hoạch chung.

- Hệ thống lưới điện: Từ các điểm đầu nối xây dựng các tuyến cáp ngầm 22KV dọc theo vỉa hè các tuyến đường cấp đến 05 trạm biến áp 22/0,4KV có công suất 500KVA/trạm bố trí tại các vị trí thích hợp để cấp điện cho các khu chức năng trong công viên.

- Từ các trạm biến áp, bố trí các tuyến cáp ngầm hạ thế 0,4KV đi dọc theo các tuyến đường để cấp điện đến các khu chức năng, các công trình và cấp điện chiếu sáng.

- Toàn bộ hệ thống đường dây cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng thiết kế đi ngầm nhằm đảm bảo an toàn và mỹ quan cho khu công viên. Bố trí các tủ phân phối hạ thế ở các vị trí phù hợp.

- Hệ thống chiếu sáng thiết kế phù hợp với cảnh quan công viên và tạo ra các điểm nhấn về ánh sáng trong không gian cảnh quan.

6.7. Vệ sinh môi trường: Chất thải rắn, rác thải sinh hoạt được phân loại, thu gom vào các thùng rác bố trí cho từng khu chức năng và từng cụm công trình sau đó được đưa ra điểm tập kết rác thải bên ngoài khu vực quy hoạch theo

ĐVC

quy định, từ đó sẽ được xe cơ giới thu gom, vận chuyển về khu xử lý rác thải tập trung của huyện Quảng Trạch.

6.8. Thông tin liên lạc:

- Nguồn thông tin liên lạc cấp cho công viên được lấy từ tổng đài viễn thông huyện Quảng Trạch, đầu nối tại các tuyến cáp thông tin theo quy hoạch chung trên các tuyến đường tiếp giáp với khu công viên.

- Mạng lưới cáp thông tin nội bộ sẽ được đầu nối tới các tủ cáp của từng khu chức năng. Cáp thông tin liên lạc bố trí trong hào kỹ thuật xây dựng đồng bộ với các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác dọc theo vỉa hè các tuyến đường từ đó rẽ nhánh cấp cho từng công trình.

Điều 2. Giao huyện Quảng Trạch phối hợp với UBND xã Quảng Đông tổ chức công bố, công khai điều chỉnh quy hoạch để các tổ chức cá nhân biết, thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND huyện Quảng Trạch, Chủ tịch UBND xã Quảng Phương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVXDCB.



Nguyễn Xuân Quang